Mẫu số 01/QĐ-CKNS

SỞ GD&ĐT NGHỆ AN **TRƯỜNG THPT BẮC YÊN THÀNH** -------- Số: 155/QĐ.BYT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Yên Thành, ngày 26 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Quyết toán NSNN năm 2021 của Trường THPT Bắc Yên Thành

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Biên bản Xét duyệt, thẩm định Quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2021 ngày 26/10/2022 của Phòng Tài chính kế hoạch huyện Yên Thành;

Xét đề nghị của BLĐ trường THPT Bắc Yên Thành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2021 của Trường THPT Bắc Yên Thành (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, Kế toán và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận: - Phòng TCKH Yên Thành; - Đơn vị dự toán cấp trên; - Lưu :VT, KT	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẮC YÊN THÀNH Nguyễn Bá Thủy

Biểu số 4- Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THPT BẮC YÊN THÀNH

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ.BYT ngày 26/10/2022 của Trường THPT Bắc Yên Thành)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	**Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**	**985.3**	**985.3**		
1	Học phí	985.3	985.3		
2	Phí				
II	**Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại**				
1	***Chi sự nghiệp Giáo dục***	**985.3**	**985.3**		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	985.3	985.3		
	Trong đó: *40% chi bổ sung điều chỉnh tiền lương*	312.7	312.7		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	***Chi quản lý hành chính***				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	***Lệ phí***				
2	***Phí***				
B	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**				
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**13 031**	**13 031**		
1	**Chi quản lý hành chính**				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**13 031.1**	**13 031.1**		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	12 800.7	12 800.7		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	230.4	230.4		

Ngày 26 tháng 10 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẮC YÊN THÀNH

Nguyễn Bá Thủy